

Bản án số: 145/2025/HS-PT
Ngày 22-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán: Ông Dương Hà Ngân và bà Nguyễn Thị Hải Âu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng - Cơ sở 2 (trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông cũ) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2025/TLPT-HS ngày 18 tháng 7 năm 2025 đối với Võ Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 06-6-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lâm Đồng).

Bị cáo có kháng cáo: **Võ Văn B**, sinh năm 1975 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng); nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ học vấn: 8/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Chiu C (đã chết) và bà Phạm Thị L; có vợ là Đặng Thị T và 04 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 02/2013/HS-ST, ngày 23-01-2013 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” (đã được xóa án tích); tại ngoại - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Cuối năm 2023, ông Trần Công Đ thuê Võ Văn B đổ bê tông rãnh thoát nước đường giao thông liên thôn (do ông Đ nhận thi công) với số tiền công theo thỏa thuận 10.000.000 đồng. Sau khi B thực hiện xong công việc đã thỏa thuận và nhiều lần yêu cầu nhưng ông Đ chưa trả tiền.

2. Ngày 24-9-2024, B gặp một số người quen, qua nói chuyện được biết ông Đ đang nợ nhiều người và không có khả năng thanh toán. Lúc này, B nảy sinh ý định đến bãi tập kết vật liệu xây dựng của Công ty của ông Đ để lấy thùng phuy nhựa đường đem về nhà cất giữ. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, B điện

thoại cho 03 người làm công của mình (anh Y B, anh Y S và anh Y K) điều khiển 01 xe máy và 01 xe cày tay mướn của ông Phan Xuân Q đến bãi tập kết vật liệu xây dựng của Công ty ông Đ lấy 08 thùng phuy bằng kim loại, bên trong chứa nhựa đường. Trước khi lấy 08 thùng phuy nhựa đường, B gọi điện thoại cho ông Đ với mục đích đòi tiền, nếu không trả thì sẽ lấy các thùng phuy nhựa đường nhưng ông Đ không nghe. Sau đó, B điện thoại, quay video, phát trực tiếp trên nền tảng facebook với tên “B V” quá trình lấy 08 thùng phuy nhựa đường và đưa về cất giữ trong sân nhà mình tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Đến 17 giờ cùng ngày, B gặp ông Trần Mậu V (bạn ông Đ) và nói sự việc đã lấy các thùng phuy nhựa đường của ông Đ. Ngay sau đó, ông V gọi điện cho ông Đ và đưa B nói chuyện (B thông báo cho ông Đ biết việc đã lấy thùng phuy nhựa đường đưa về nhà thì ông Đ nói sao anh lại làm vậy rồi tắt máy).

3. Ngày 28-9-2024, ông Đ đến Công an xã Đ trình báo sự việc. Kết luận định giá tài sản số: 59/KL-HĐĐGTS ngày 15-11-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: 08 thùng phuy nhựa đường giá 21.206.880 đồng.

4. Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2025/HS-ST ngày 06-6-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lâm Đồng) đã quyết định: Tuyên bố Võ Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Võ Văn B 09 tháng tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

5. Ngày 16-6-2025, Võ Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

6. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn B.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Mặc dù, Võ Văn B công khai hành vi chiếm đoạt với nhiều người, đã dịch chuyển tài sản ra khỏi vị trí quản lý của bị hại, song không được sự đồng ý và bị hại không biết tài sản của mình bị chiếm đoạt. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2025/HS-ST ngày 06-6-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song,

tỉnh Đắk Nông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lâm Đồng) đã kết án Võ Văn B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của Võ Văn B, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Động cơ phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc đã yêu cầu nhiều lần nhưng bị hại chưa trả tiền công và với mục đích gây áp lực để bị hại trả tiền. Ngoài ra, toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt đã giao trả kịp thời cho bị hại và đã được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Mặt khác, khi kháng cáo bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới: Bố, mẹ để bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Bên cạnh đó, mặc dù năm 2013 bị cáo bị xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*” (không thuộc các tội xâm phạm sở hữu), quá trình sinh sống tại địa phương đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật (bút lục số 133). Đồng thời, căn cứ các quy định tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo, bị cáo có đủ các điều kiện được hưởng án treo. Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo B.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, bị cáo không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn B, sửa Bản án sơ thẩm số: 30/2025/HS-ST ngày 06-6-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lâm Đồng) về áp dụng và hình phạt. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1.1. Xử phạt Võ Văn B 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn thử thách 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.2. Giao bị cáo Võ Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định

buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này; trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Lâm Đồng;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lâm Đồng;
- TAND khu vực 8 - Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS Khu vực 8 - Lâm Đồng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lương Đức Dương